

Số: 35/2025/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, thụ lý số 257/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: chị Lừ Thị D, sinh năm 1998; nơi cư trú: Bản L, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: anh Lý Văn T, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn B, xã V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 và khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lừ Thị D và anh Lý Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lừ Thị D và anh Lý Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Lừu Thị D và anh Lý Văn T có 01 con chung là Lý Sinh L, sinh ngày 29/10/2021. Anh Lý Văn T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lý Sinh L cho đến khi con chung Lý Sinh L đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Lừu Thị D và anh Lý Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: chị Lừu Thị D và anh Lý Văn T không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: không có.

- Về án phí sơ thẩm: chị Lừu Thị D tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001329 ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Lừu Thị D số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- UBND xã Vũ Oai, tp Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Ngọc An